

Mật Tạng Bộ 3_ No.1092 (Tr.332_ Tr.339)

KINH BÁT KHÔNG QUYỀN SÁCH THẦN BIÊN CHÂN NGÔN
QUYỀN THỨ HAI MƯƠI

Hán dịch: Đại Đường_ Thiên Trúc Tam Tạng BỒ ĐỀ LƯU CHÍ (Bodhi-ruci: Giác Ái, hay Dharma-ruci: Pháp Ái)

Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

PHỔ BIẾN GIẢI THOÁT ĐÀ LA NI CHÂN NGÔN
PHẨM THỨ BỐN MƯƠI MỐT

_Bấy giờ, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát lại từ chỗ ngồi đứng dậy, tiến lên phía trước lễ bàn chân của Đức Phật, khom mình, chấp tay rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Lại có **Nhất Thiết Như Lai Phổ Biến Bình Đẳng Bí Mật Chủng Tộc Bất Không Vương Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Mạn Noa La Ấn Tam Muội Gia** hay lợi ích lớn cho tất cả hữu tình, hay thành tựu rộng lớn, hiển **Nhất Thiết Bất Không Quyền Sách Tâm Vương Đà La Ni Chân Ngôn Quảng Đại Giải Thoát Liên Hoa Mạn Noa La Ấn Tam Muội Gia**. Nguyện xin Đức Thế Tôn Từ Bi thương xót nhận lấy.

Bạch Đức Thế Tôn! Pháp này là **Nhất Thiết Như Lai Bí Mật Chủng Tộc Tam Muội Gia, Liên Hoa Chủng Tộc Tam Muội Gia, Kim Cương Chủng Tộc Tam Muội Gia, Ma Ni Chủng Tộc Tam Muội Gia, Bạch Hương Tượng Bồ Tát Chủng Tộc Tam Muội Gia, Nhất Thiết Phật Sát Bồ Tát Ma Ha Tát Chủng Tộc Chân Ngôn Đàn Ấn Tam Muội Gia**”

Khi ấy, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai bảo Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Ông hay diễn **Nhất Thiết Nhất Thiết Bồ Tát Ma Ha Tát Bất Không Vương Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Mạn Noa La Ấn Tam Muội Gia** này. Ta cũng tùy vui mà gia bị cho, 99 cặng già sa câu chi na dữu đa trăm ngàn Như Lai ở 10 phương cũng vì lợi ích cho tất cả hữu tình mà tùy vui gia bị. Ông nên diễn nói! Nay chính là lúc”

Bấy giờ, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát vui vẻ, mỉm cười liền nhập vào **Nhất Thiết Như Lai Phổ Biến Bình Đẳng Bí Mật Chủng Tộc Bất Không Vương Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Mạn Noa La Ấn Tam Muội Gia** hiển hiện **thân Tam Ma Địa** (Samādhi-kāya) phóng vô lượng mọi loại ánh sáng màu, chiếu khắp 3 ngàn Đại Thiên Thế Giới. Tất cả cung Trời, cung Thần, cung Rồng, cung A Tó Lạc, cung Càn Thát Bà, cung Nghiệt Lỗ Trà, cung Khẩn Na La, cung Ma Hô La Già, cung Hư Không Thần, cung Địa Hạ Thần... chấn động lớn theo 6 cách. Thời các Thiên Thần cùng một lúc phát giác, đều cùng nhau đi đến trong cung Điện báu trên núi Bồ Đà Lạc, nhiều quanh Đức Phật, làm lễ, hội tọa rồi ngồi xuống

Lúc đó, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát nhìn Chúng tụ tập xong, quán niệm chư Phật. Tìm kiếm, quán sát, biến hóa hiển bày **Nhất Thiết Như Lai Phổ Biến Bình Đẳng Bí Mật Chủng Tộc Bất Không Vương Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát** có một mặt, 18 cánh tay, thân màu vàng ròng, dung mạo vui tươi, tướng tốt đặc thù, đầu đội mào báu, mào có Đức **Hóa A Di Đà Phật** (Nirmāṇa-amitābha-buddha)

2 tay ngang trái tim, chấp lại trống rỗng lòng bàn tay: 2 ngón giữa trụ đầu nhau. Đầu hơi duỗi 2 ngón cái, 2 ngón trỏ, 2 ngón vô danh, 2 ngón út rồi co đầu ngón cách nhau **nửa thốn** (1/6dm)

1 tay cầm cây đinh ba (tam xoa kích)

1 tay cầm sợi dây

1 tay cầm **Táo Quán** (vật khí chứa đầy nước rửa tay, súc miệng của Tăng Nhân)

1 tay cầm viên ngọc Như Ý

1 tay cầm hoa sen báu

1 tay cầm cây phượng báu Như Ý

1 tay cầm quả **Đường Tử Chi Kha Diệp**

1 tay an úy, ngừa rũ, tuôn mưa báu

1 tay cầm tràng hạt

1 tay cầm móc câu

2 tay chấp lại, bên trong lòng bàn tay trống rỗng lớn: 2 ngón giữa trụ đầu nhau.

Đầu ngón tay của 2 ngón cái, 2 ngón trỏ, 2 ngón vô danh, 2 ngón út... cách nhau **3 phân** (1cm)

2 tay ngang rón, đem lưng bàn tay phải đè lên lưng bàn tay trái. Đem ngón cái phải cài vào khoảng giữa của ngón út trái, giao chéo nhau. Đem ngón cái trái cài vào khoảng giữa của ngón út phải, giao chéo nhau.

2 tay chấp lại: 2 ngón giữa, 2 ngón vô danh, 2 ngón út... bên phải đè bên trái, cài chéo nhau nhập vào trong lòng bàn tay. Đầu 2 ngón trỏ trụ nhau. 2 ngón cái ấy, bên phải đè bên trái, co vào trong lòng bàn tay

Các thứ gấm, lụa là, lụa mỏng, quần áo màu nhiệm của cõi Trời, 7 báu, Anh Lạc, ngọc, khuyên tai, vòng, xuyên, mọi loại trang nghiêm. Dùng sợi dây màu trắng quấn quanh trên áo, trang phục. Ngồi Kiết Già trên tòa hoa sen báu, thân phóng vô lượng mọi loại ánh sáng.

7 Đa La Thiên Thần, 10 Ba La Mật Bồ Tát ngắm nhìn vây quanh. Đại Phạm Thiên Vương, Đế Thích Thiên Chủ, Diêm Ma Vương, Thủy Thiên Vương, Câu Phế La Thiên Vương, Y Thủ La Thiên Vương, Ma Hề Thủ La Thiên Vương, Đại Tự Tại Thiên Vương, Na La Diên Thiên Vương, Sa Già La Long Vương, La Đà Long Vương (?Nan Đà Long Vương), Ưu Ba Nan Đà Long Vương đều cầm mọi hoa tạp màu nhiệm trên bờ dưới nước, các hoa báu của cõi Trời... trước sau vây quanh, cung kính cúng dường, khen ngợi... ở trước mặt Đức Như Lai chấp tay, quán Phật, chẳng nháy mắt

Bây giờ, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát liền ở trước mặt Đức Phật quán sát kỹ lưỡng tất cả, nói **Phổ Biến Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn** là:

“Na mạc tác trát-lệ duệ đặc-bà nộ nga đã (1) bả-la để sát sĩ đế biều (2) tát phộc bột đà bồ địa tát đặc phế biều (3)

*)NAMAS-TRY-ADHVĀNUGATA PRATIṢṬITEBHYAḤ SARVA-BUDDHA BODHISATVEBHYAḤ

na mạc tác đế biều (4) đã tha nga đá ngu hứ đã (5) củ la sai ma duệ biều (6) tát phộc bột đình-dạ la nhạ, y mộ già (7) nhĩ mục cật sái, mạn noa la (8) củ la mẫu ninh-cát lệ biều (9)

NAMAḤ STĪBHYAḤ TATHĀGATA-GUHYA-KULA-SAMAYEBHYAḤ
SARVA-VIDYĀ-RĀJA AMOGHA-VIMOKṢA-MANḌALA-KULA-MUDREBHYAḤ

na mạc tát phộc bả-la để ca bột đà lý đã (10) thất-la phộc ca tăng kì biều (11) để đá na nga đã (12) bả-la trát bán nữ biều (13)

NAMAḤ SARVA-PRATYEKA-BUDDHA ĀRYA-ŚRĀVAKA-SAMGHEBHYU ATĪTĀNĀGATA-PRATYUPANNEBHYAḤ

na mạc tam miều nga đá nam (14)

NAMAḤ SAMYAG-GATĀNĀM

na mạc tam miêu bả-la để bán na nam (15)

NAMAḤ SAMYAK-PRATIPANNĀNĀM

na mạc xá la đặc-phộc đễ, tổ đả đả (16) ma ha ma đái-duệ (17)

NAMAḤ ŚARADVATĪ-SUTĀYA MAHĀ-MATAYE

na mạc y lợi gia (18) mai trất-lý đả (19) bả-la mẫu khế biểu (20) bồ địa tát đỏa phộc lý đả (21) nga noa phộc lệ biểu (24)

NAMAḤ ĀRYA-MAITREYA-PRA-MUKHEBHYAḤ BODHISATVA
ĀRYA-GAṆA-VAREBHYAḤ

na mạc y lợi gia (23) nhĩ đả bà đả (24) đả tha nga đá gia (25) la khả đễ, tam miêu tam bột đà đả (26)

NAMAḤ ĀRYA-AMITĀBHĀYA-TATHĀGATĀYA ARHATE
SAMYAKSAMBUDDHĀYA

na mô la đất-na đất-la gia đả (27)

NAMO RATNA-TRAYĀYA

na mạc y lợi-gia (28) phộc lộ chỉ đễ thấp-phộc la đả (29) bồ địa tát đỏa đả (30) ma ha tát đỏa đả (31) ma ha ca lỗ nê ca đả (32)

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHISATVĀYA MAHĀ-
SATVĀYA MAHĀ-KĀRUṆIKĀYA

ế phiêu, ma ha lý sử (33) y lợi gia nga noa, bà lệ phiêu (34) na mạc tặc-cật-lý đỏa bà (35) ải hàm, y lợi gia (36) bà lộ chỉ đễ thấp phộc la đả (37) mục khô đặc-kì lợi nam (38) y mộ già la nhạ (39) nhĩ mục cật sái mạn noa la (40) hột-lợi na diệm (41) đả tha nga đá tam mục khảm (42) ma ha nặc bát lợi san mặt địa-duệ (43) y khả nhĩ đả nễ (44) ma vạt đả, dĩ sử duệ (45) tất điền đồ mẽ, ma ma (46) tát phộc bát đình-dạ mạn noa la (47) tát phộc ca lợi gia nê (48) tát phộc bà duệ số giả mẽ (49) lặc khắt sái, bà phộc đồ (50)

EBHYO MAHĀ-RṢĪ ĀRYA-GAṆA-VAREBHYAḤ NAMAS-KṚTVĀ
IDAM ĀRYĀVALOKITEŚVARĀYA MUKHOTKĪRṆAM AMOGHA-RĀJA-
VIMOKṢA-MANḌALA-HṚDAYAM TATHĀGATA SAM-MUKHAM
MAHAD-PARIṢAD MADHYE AHAM IDĀNĪM MĀ-VARTTA IṢYE
SIDDHYANTU ME MAMA SARVA-VIDYĀ-MANḌALA SARVA-KĀRYAṆI
SARVA-BHAYE-ŚUCA ME RAKṢA BHAVATU

đất ninh-đả tha (51) Ân, chá la chá la (52) chỉ lý chỉ lý (53) chủ lỗ chủ lỗ (54)

TADYATHĀ: OM CARA CARA, CIRI CIRI, CURU CURU

ma ha ca lỗ nê ca (55) vĩ lợi vĩ lợi (56) bỉ lợi bỉ lợi (57) chỉ lý chỉ lý (58)

MAHĀ-KĀRUṆIKA VIRI VIRI, PIRI PIRI, CIRI CIRI

ma ha ca lỗ nê ca (59) tỉ lợi tỉ lợi (60) chỉ lý chỉ lý (61) nhĩ lý nhĩ lý (62)

MAHĀ-KĀRUṆIKA SIRI SIRI, CIRI CIRI, MIRI MIRI

Ma ha bát đầu-ma khả tặc đả (63) ca la ca la (64) chỉ lý chỉ lý (65) củ lỗ củ lỗ (66)

MAHĀ-PADMA-HASTA KALA KALA, KILI KILI, KULU KULU

Ma ha thú đà tát đỏa (67) ế hứ duệ hứ (68) bột đình-dạ, bột đình-dạ (69) đà phộc đà phộc (70) ca noa ca noa (71) chỉ nê chỉ nê (72) củ nễ củ nễ (73)

MAHĀ-ŚUDDHA-SATVA EHYEHI BUDHYA BUDHYA, DHAVA
DHAVA, KAṆA KAṆA, KIṆI KIṆI, KUṆU KUṆU

bá la ma thú đà tát đỏa (74) ca la ca la (75) chỉ lý chỉ lý (76) cự lỗ cự lỗ (77)

PARAMA-ŚUDDHA-SATVA KARA KARA, KIRI KIRI, KURU KURU

ma ha tác tha ma bá-la bả đả (78) giả la giả la (79) tán giả la tán giả la (80) nhĩ giả la nhĩ giả la (81) ế như như, ế như ế (82) bà la bà la (83) tị lợi tị lợi (84) bộ lỗ bộ lỗ (85)

MAHĀ-STHĀMA-PRĀPTA_ CALA CALA, SAṂCALA SAṂCALA, VICALA VICALA, IṬṬĀ IṬṬĀ, BHARA BHARA, BHIRI BHIRI, BHURU BHURU

ế hứ duệ hứ (86) ma ha ca lỗ nê ca (87) ma ha bát du bát đễ, phế sái đà la (88) đà la đà la (89) sai la sai la (90) chá la chá la (91) khả la khả la (92) khả khả khả khả (93) hứ hứ hứ hứ (94) hồ hồ hồ hồ (95)

EHYEHI MAHĀ-KĀRUṆIKA MAHĀ-PĀSU-PATI VEŚADHARA_ DHARA DHARA, SARA SARA, CARA CARA, HARA HARA, HĀHĀ HĀHĀ, HĪHĪ HĪHĪ, HŪHŪ HŪHŪ

Án, ca la, một-la khả ma (96) phế sái đà la (97) đà la đà la (98) địa lợi địa lợi (99) độ lỗ độ lỗ (100) đả la đả la (101) sai la sai la (102) bá la bá la (103) chá la chá la (104) phộc la phộc la (105)

OM KĀRA_ BRAHMA VEŚADHARA_ DHARA DHARA, DHIRI DHIRI, DHURU DHURU, TĀRA TĀRA, SARA SARA, PARA PARA, CARA CARA, VARA VARA

la thấp-nhĩ, xả đả, sa khả tác la (106) bát la đễ mạn nê đả, xá lý la (107) nhập phộc la, nhập phộc la (108) đáp bá đáp bá (109)

RAŚMI-ŚATA-SAHASRA PRATIMANḌITA ŚARĪRA_ JVALA JVALA, TAPA TAPA

bạc già bạn (110) tổ ma, ninh-cát đĩnh-dã (111) dã ma, bà lỗ noa, củ phế la (112) một-la khả mẽ, nại-la (113) nữ phộc lật sử nga noa (114) tộ chỉ đả, chá la noa (115) tổ lỗ tổ lỗ (116) chủ lỗ chủ lỗ (117) bổ lỗ bổ lỗ (118) mẫu lỗ mẫu lỗ (119)

BHAGAVAM SOMA ĀDITYA YAMA VARUṆA KUBERA BRAHMA INDRA DEVA- RŚĪ-GAṆEBHYU ARCITA CARAṆA_ SURU SURU, CURU CURU, PURU PURU, MURU MURU

tán nại củ ma la (120) luận nại-la, bà sa phộc (121) nhĩ sắt nỏ, đà năng na (122) nữ phộc, lật sử, na dã ca (123) phộc hồ, nhĩ nhĩ đà (124) phế sái đà la (125) đà la đà la (126) địa lợi địa lợi (127) độ lỗ độ lỗ (128) tha la tha la (129) già la già la (130) đả la đả la (131) la la la la (132) khả la khả la (133) ma la ma la (134) bá la bá la (135) chá la chá la (136) phộc la phộc la (137)

SANAT-KUMĀRA RUDRA VĀSAVA VIṢṆU DHANADA DEVA-RŚĪ NĀYAKA_ BAHŪ VIVIDHA VEŚADHARA_ DHARA DHARA, DHIRI DHIRI, DHURU DHURU, ṬHARA ṬHARA, GHARA GHARA, YARA YARA, RARA RARA, HARA HARA, MARA MARA, PARA PARA, CARA CARA, VARA VARA

phộc la, na dã ca (139) sai mạn đả bà lộ chỉ đả (139) nhĩ lộ chỉ đả (140) lộ kế thấp-phộc la (141) ma ê thấp-phộc la (142) mẫu hồ mẫu hồ (143) mẫu lỗ mẫu lỗ (144) mẫu dã mẫu dã (145) muộn già muộn già (146)

VARA NĀYAKA_ SAMANTA-AVALOKITA VILOKITA LOKEŚVARA MAHEŚVARA_ MUHŪ MUHU, MURU MURU, MUYU MUYU, MUÑCA MUÑCA

bà già bạn (147) y lợi gia (148) bà lộ chỉ đễ thấp-phộc la (149) lạc cật sái, lạc cật sái, ma ma (150) tôi tên là...) tát phộc bà duệ biểu (151) tát bồ bát nại-la phế biểu (152) tát phộc khát-la hề biểu (153) tát phộc danh-dạ địa biểu (154) tát phộc phộc đà na, mần đà na (155) đả noa na, la nhạ, chú la (156) đả tác ca la cậ nữ na

ca (157) nhĩ sái, xả tắc đất la (158) bá lý mộ giả ca (159) ca noa ca noa (160) chỉ nê
chỉ nê (161) củ nõ củ nõ (162) chá la chá la (163)

BHAGAVAM ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA RAKṢA RAKṢA MAMA
(tôi tên là...)_ SARVA-BHAYEBHYAḤ SARVOPADRAVEBHYAḤ SARVA-
GRAHEBHYAḤ SARVA-VYĀDHĪBHYAḤ SARVA-VADANA BANDHANA
TĀDANA RĀJA CORA TASKARA AGNI UDAKA VIṢA ŚASTRA
PARIMOCAKA_KAṆA KAṆA, KIṆI KIṆI, KUṆU KUṆU, CARA CARA

ấn ninh-cát lý dã, phộc la bạo trượng nga (164) giả đồ la lý dã (165) tát dinh-
dã, tam bả-la ca xả ca (166) đả ma đả ma (167) na ma na ma (168) sai ma sai ma
(169)

INDRIYA BALA-BODHYAṄGA CATUR-ĀRYA-SATYA SAM-
PRAKĀŚAKA_TAMA TAMA, DAMA DAMA, SAMA SAMA

ma ha đả muộn đà ca la (170) bật đà ma ca (171) sát bá la nhĩ đả (172) bá lý
bố la ca (173) nhĩ lý nhĩ lý (174) như như như như (175) tha tha tha tha (176)
trung trung trung trung (177) trụ trụ trụ trụ (178)

MAHĀ-TAMO'NDHA-KĀRA VIDHAMAKA ṢAṬ-PĀRAMITĀ
PARIPŪRAKA_MILI MILI, ṬA ṬA ṬA ṬA, ṬHA ṬHA ṬHA ṬHA, ṬI ṬI ṬI
ṬI, ṬU ṬU ṬU ṬU

ê nê dã, chiết ma (179) cật-lý đả, bá lý ca la (180) ế hứ duệ hứ (181) ải thấp
phộc la (182) ma ê thấp-phộc la (183) ma ha bộ đá nga noa, bạn nhạ ca (184) củ lỗ
củ lỗ (185) bá la bá la (186) ca như ca như (187) ma như ma như (188)

EṆEYA-CARMA KRṬA PARIKARA_EHYEHI ĪŚVARA MAHEŚVARA
MAHĀ-BHŪTA-GAṆA BHAṆJAKA_KURU KURU, PARA PARA, KAṬA
KAṬA, MAṬA MAṬA

nhĩ thú đà, nhĩ sái dã, bà tân (189) ma ha ca lỗ nê ca (190) thấp-phế đá duệ-
thận nhiều (191) bá nhĩ đả (192) lạt đất-na, ma củ như (193) ma la đà la (194) tát
phộc thận nhạ, thí la tử (195) cật-lý đả. nhạ như, ma củ như (196) ma hạt đặc bộ
đả (197) ca ma la, cật-lý đả (198) ca la, đả la (199) trước khả na, sai ma địa (200)
nhĩ mục cật sái (201) bả-la kiếm tinh-dã (202) phộc hồ, tát đỏa tán đất đễ (203) bá
lý bá giả ca (204) ma ha ca lỗ nê ca (205) tát phộc yết ma, bà la noa (206) nhĩ du
đà ca (207) tát phộc danh-dạ địa, bả-la mộ giả ca (208) tát phộc xá bá lý bố la ca
(209) tát phộc tát đỏa-phộc tam ma thấp-phộc sai ca (210) na mô tốt đồ đê (211)
toa-phộc ha (212)”

VIŚUDDHA-VIṢAYA VĀṢIN MAHĀ-KĀRUṆIKA ŚVETA
YAJÑOPAVĪTA RATNA-MAKUṬA-MĀLĀ-DHĀRA_SARVA-JÑĀ-ŚIRASI
KRṬA_JAṬĀ-MAKUṬA MAHĀ- ADBHUTA KAMALA-ALAMKRṬA KARA-
TALA_DHYĀNA-SAMĀDHI VIMOKṢA APRAKAMPYA_BAHU-SATVA
SAMTATI PARI-PĀCAKA MAHĀ-KĀRUṆIKA_SARVA-KARMA ĀVARAṆA
VIŚODHAKA_SARVA-VYĀDHI PRAMOCAKA_SARVĀŚĀ-PARIPŪRAKA_
SARVA-SATVA-SAMĀŚAVĀSAKA NAMOSTUTE SVĀHĀ

Phổ Biện Giải Thoát Tâm Chân Ngôn:

“Án, một-la khả ma (1) phế sái đà la (2) đà la đà la (3) địa lợi địa lợi (4) độ lỗ
độ lỗ (5) sai mạn đả nhập phộc la (6) mẫu khur, hồng (7) toa-phộc ha (8)”

*)OM_BRAHMA VEŚADHARA_DHARA DHARA_DHĪRI DHĪRI_
DHURU DHURU_SAMANTA-JVALA-MUKHA HŪM_SVĀHĀ

Phổ Biện Giải Thoát Tâm Nhất Tự Chân Ngôn:

“**Án (1) toa-phộc ha (2)**”

*)OM SVĀHĀ

Khi ấy, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát nói **Đà La Ni Chân Ngôn** này thời 3 ngàn Đại Thiên Thế Giới chấn động lớn theo 6 cách. Cặng già sa câu chi na dữu đa trăm ngàn tất cả Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác ở 10 phương nương theo các điện **Diệu Bảo Quang Vân Đài** cùng một lúc hiển hiện. Ở trong hư không kéo mây thuôn mưa mọi loại hoa báu, mao báu, quần áo, chuỗi ngọc, vòng, xuyên, dù lọng, phướng, phan, các hương báu kỳ lạ của chư Thiên... hiển cúng dường khắp các Như Lai này, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát kèm với Chúng đã tụ hội

Thời các Như Lai cùng một lúc khen rằng: “*Lành thay! Lành thay Ma Ha Tát! Hay khéo diễn Nhất Thiết Như Lai Phổ Biến Bình Đẳng Bí Mật Chúng Tộc Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Mạn Noa La Án Tam Muội Gia này, nhiếp Phổ Biến Bình Đẳng Bí Mật Chúng Tộc Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Mạn Noa La Án Tam Muội Gia của các Như Lai*”

Trụ trong **Đà La Ni Chân Ngôn Tam Muội Gia** này, cùng một lúc hiển hiện **Đà La Ni Chân Ngôn Tam Muội Gia** này, ví như trăm ức mặt trời mặt trăng ở 3 ngàn Đại Thiên Thế Giới, làm ngọn đuốc sáng lớn, chiếu tất cả thông suốt vòng khắp rộng lớn. Lại như một Đức Phật hiện ra ở đời, liền khiến cho tất cả Như Lai quá khứ hiện tại vị lai, số như bụi nhỏ tràn đầy trong 3 ngàn Đại Thiên Thế Giới cũng hiện ra

Chân Ngôn một chữ của **Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn** này hay dùng một Môn **Đàn Án Tam Muội Gia** vào đây đủ Môn **Phổ Biến Bình Đẳng Bí Mật Chúng Tộc Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Đàn Án Tam Muội Gia** của tất cả Như Lai, hay nhiếp trì hết tất cả Môn **Đà La Ni Chân Ngôn Đàn Án Tam Muội Gia** làm một Môn **Đà La Ni Chân Ngôn Tam Muội Gia**

Do nghĩa này cho nên nói tên là **Bất Không Quyến Sách Tâm Vương Đà La Ni Chân Ngôn**. Chân Ngôn **một chữ** này cũng là Chân Ngôn một chữ của tất cả Tâm Như Lai, vây quanh âm thầm gia bị”

Bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai bảo Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Lành thay! Lành thay bậc Đại Bi! Hay khéo nói Chân Ngôn một chữ của **Bất Không Vương Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn** này. Ông lại nói **Đàn Án Tượng Pháp** thuộc Chân Ngôn một chữ của **Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn** này. Dùng chút công gom chứa, được thành Tất Địa”

Khi ấy, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát bạch Phật rằng: “Tôn Giả Bạc Già Phạm! Nếu nói **Đàn Án Tượng Pháp** thuộc Chân Ngôn một chữ của **Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn** này. Nguyên xin Đức Như Lai dùng Thần Thông âm thầm gia bị, khiến cho các hữu tình chỉ cần **nghĩ nhớ** thì con liền hiện thân, cho mãn các Nguyên, được Đại Thành Tựu”

Lúc đó, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai khen Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Lành thay! Lành thay! Ông nên như vậy, nên độ thoát khắp tất cả hữu tình, mãn các Nguyên. Ông cần phải ban cho Nguyên tối thắng của người tu Chân Ngôn, Môn **Đại Tất Địa**. Ta đã gia bị **Phổ Biến Bình Đẳng Bí Mật Chúng Tộc Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Mạn Noa La Án Tam Muội Gia** này. Ông nên nói Môn **Quảng Đại Thành Tựu Mạn Noa La Án Tam Muội Gia**”

_Bấy giờ, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát vui vẻ quán Phật rồi bạch rằng: “Thế Tôn! Nếu người tu Chân Ngôn vui thích thấy tất cả chư Phật, Bồ Tát Ma Ha Tát. Ưa thích muốn cúng dường Công Đức giao trồng Phước. Ưa thích muốn lợi ích tất cả hữu tình. Ưa thích muốn **Ý Sinh Mạn Noa La Tát Địa** thành tựu. Ưa thích muốn **Nhất Thiết Trí Địa Tam Muội Gia** cùng với các Bồ Tát Ma Ha Tát đồng ở trong **Sát Hội**... thì nên đối với **Bất Không Vương Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Mạn Noa La Ấn Tam Muội Gia** này, tinh cần tu tập

Quán bày Môn **Nhất Thiết Trí** (Sarva-jñā) của **chữ Y** (𑖦: A): tùy theo lượng của thân, bên trong bên ngoài đồng bằng nhau, Tâm không có phân biệt, lia các cảnh giới, ý sinh làm nghiệp, nhiếp trì hữu tình, an trụ **Tâm Vương** đồng với tướng hư không, thành tựu quả **hiện, chẳng phải là hiện** rộng lớn... sinh ra tất cả Thanh Văn, Độc Giác, tất cả địa vị của Bồ Tát Ma Ha Tát, tu hành tất cả **Thượng Nguyện** của Bồ Tát Ma Ha Tát khiến đều mãn túc, đủ mọi loại nghiệp, lợi ích an vui tất cả hữu tình

Dùng **Phổ Biến Bình Đẳng Bí Mật Chủng Tộc Bất Không Vương Quán Thế Âm Bồ Tát** của tất cả Như Lai gia trì thân của mình. Hoặc dùng Ấn này, hoặc dùng **chữ Phộc** (𑖧: VA) bày vào Nội tâm làm Mạn Noa La, gia trì thân của mình làm Pháp Giới thanh tịnh, trừ các hữu tình, **Bất Không Vương Quán Thế Âm Bồ Tát** của **Tự Thể** lia các lỗi lầm đơ bản

Quán **La Tự Môn** (𑖧: RA): Tự Thể thanh tịnh tỏa ánh sáng trắng xoay vòng khắp, chiếu **thanh tịnh tối thượng** không có hư hoại

Quán **Ca Tự Môn** (𑖧: KA): Tính của **Nhân Nghiệp** xa lia, làm Pháp Giáo này. Thân tỏa ánh sáng màu mặt trời mới mọc tràn đầy khắp tất cả, hại các đơ bản, vượt qua sinh tử

Quán **Ma Tự Môn** (𑖧: MA): không có trụ, vắng lặng làm tòa Bồ Đề, thân tỏa màu ánh sáng mặt trăng, trừ các sợ hãi

Quán **Ha Tự Môn** (𑖧: HA): tối thắng bạo nộ, tỏa lửa sáng xoay vùn vòng khắp như lửa của **Hoại Kiếp** khủng bố, sửa trị, giáng phục các Ma

Quán **Án Tự Môn** (𑖧: OM): **Đại Không** không có sinh, gia trì Tự Thể, an trụ Pháp Giới, không có hý luận, không có hai Hành Tướng

Ở nơi **nhàn tịnh** dài rộng 5 khuỷu tay, hoặc 4 khuỷu tay, sựa trị đất ấy sạch sẽ, như Pháp xoa tô chà xát, nêu dấu hiệu ghi nhận 4 cửa

Chính giữa tô vẽ hoa sen 7 báu 32 cánh, trên Đài khởi vẽ **Bất Không Vương Quán Thế Âm Bồ Tát**, ở 4 mặt tô vẽ hoa sen nở rộ

Trên Đài khởi vẽ Bồ Tát của **Tộc** (Kula) này, hoặc vẽ mọi loại tướng Ấn của Bồ Tát thuộc **Tộc** này, hoặc vẽ tên gọi của Bồ Tát thuộc **Tộc** này

4 mặt như Pháp xếp bày đường đi giới hạn Kim Cương báu, tất cả trang nghiêm

Chính giữa để tượng **Thập Bát Tỷ Bất Không Vương Quán Thế Âm Bồ Tát**

Dùng hương hoa tùy theo mùa, Át Già, nước hương Bạch Chiên Đàn, hương xoa bôi, hương bột, 3 loại thức ăn uống màu trắng, đèn bơ, đèn dầu... bày hiến cúng dường. Thiêu đốt Hương Vương triệu, hiến, kết Giới

Ngày ngày 8 của kỳ Bạch Nguyệt, tắm gội sạch sẽ xong, xoa bôi hương, mặc quần áo sạch, ăn 3 loại thức ăn màu trắng, sửa trị dựng lập Đàn này. Ngày đêm 6 thời, ở cửa Tây làm Pháp, trải tòa rồi ngồi. Quán tua nhụy, lá của hoa sen tỏa lửa sáng, thơm phức

Ở trên mặt Đài, quán **Sai Tự Môn** (𑖧: SA) làm ánh sáng mặt trăng tròn sáng chiếu hữu tình. Biết ngàn mặt trời hội họp Tự Tính gia trì. **Sai Tự Môn** (𑖧: SA) hiện

thân **Bất Không Vương Quán Thế Âm Bồ Tát** màu vàng ròng ở trong mặt trăng tròn tria, ứng với các phương sở như mặt trăng hiện trong nước sạch, trước mặt hữu tình. Tâm Tính như vậy hành Tam Muội này

Đỉnh trên đầu, hội quán **Án Tụ Môn** (ॐ: OM): **Đại Không**, không có đơ bản như mặt trăng **Pha Chi** (Sphaṭka: pha lê), tất cả nơi nương tựa của **Pháp Thân** (Dharma-kāya) vắng lặng

Ở trong **Nhân Giới** (Cakṣu-dhātu: *cơ quan Thị Giác có khả năng nhìn thấy mọi hình sắc*) quán **La Tụ Môn** (ॠ: RA) như ánh sáng mặt trời để quán **Tâm Xứ** (nơi chốn của Tâm)

Tâm hiện **Đẳng Dẫn** (Samāhita: tên gọi của Định) thanh tịnh không có đơ bản, tương ứng khéo trụ **Chân Ngôn một chữ** của **Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn**, mỗi một chữ, câu duyên khởi thâm sâu, thông đạt vô lượng loại **Tam Muội Trí** (Samādhi-jñāna)

10 Tuần Nhật (100 ngày) đầu tiên, như vậy quán bày, cung kính, thừa sự, tinh tiến, thọ trì **phương tiện** (Upāya) trước tiên

10 Tuần Nhật (100 ngày) tiếp theo, như Pháp cung kính, thừa sự, cúng dường làm thành Chính Giác, hồi hướng **Bồ Đề**

10 Tuần Nhật (100 ngày) tiếp theo, không có sợ hãi, thừa sự cúng dường không có gián đoạn, nhập vào **Trì Tụng Luân** (Jāpa-cakra) làm Pháp thành tựu

Mỗi ngày 8 của kỳ Bạch Nguyệt, nhịn ăn, chặt đứt nói năng, như Pháp tụng niệm, quán bày **văn tiếng**, tùy theo Pháp, ánh sáng phân phối dò xét không có gián đoạn, luôn phát Thệ Nguyện, siêng năng gia hộ, gìn giữ

Tâm Chân Thật này gọi là **Nhất Thiết Như Lai Phổ Biến Bình Đẳng Bí Mật Chủng Tộc Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Tam Muội Gia Tâm**

Đức Như Lai đã nói con đường sáng thâu tỏ Tâm, tất cả **Sắc Pháp** phát ánh sáng **sáng sạch**, dùng **Tâm Đại Bi** (Mahā-kāraṇa-citta), **3 loại gia trì** (dùng **Chân Ngôn gia trì thân của Thầy, Đàn đã vào, Đệ Tử Đẳng Trì... khiến đến kiên cố**), tất cả Tam Muội mãn **một lạc xoa** (10 vạn) thì **Nghiệp** (Karma) thành thực

Vào lúc đầu đêm, hoặc lúc sau đêm, hoặc lúc sắp sáng thời người trì Chân Ngôn sẽ nghe tiếng **Hồng** (HŪM), tiếng trống, tiếng sấm, tiếng khen ngợi. Hoặc thấy **Y Mộ Già Vương Thần Cảnh Trí Thông Tất Địa Thành Tựu**, thân da, chi phần thấy đều hiện ra, làm các việc Phật, hiện khắp thân ấy.

Hoặc thấy tượng **Bất Không Vương Quán Thế Âm** chợt tự dao động, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp 3 ngàn Đại Thiên Thế Giới: bên trên đến **Hữu Đỉnh** (Sắc Cứu Cảnh Thiên), bên dưới thâu đến Địa Ngục... đều chấn động theo 6 cách. Tất cả hữu tình rất đau khổ trong Địa Ngục đều được độ thoát, sinh lên cõi Trời. Tất cả hữu tình trên bờ, dưới nước trong **6 nẻo** gặp ánh sáng này, sau khi buông xả thân này được trừ thoát mọi loại thân khổ đau

Hoặc được chứng thấy thân màu vàng ròng của Quán Thế Âm Bồ Tát, xoa đỉnh đầu trao cho **Bất Không Thanh Tịnh Hải Trí Trang Nghiêm Tam Ma Địa**. Hết thấy tội năng, nghiệp chướng từ vô thủy liền tiêu diệt hết. Đắc được thân **Ly Chướng Thanh Tịnh Tâm Vương Trang Nghiêm Uẩn**. Nhìn thấy 99 cãng già sa câu chi na dữu đa trăm ngàn tất cả Như Lai cùng một lúc hiện thân xoa đỉnh đầu... dùng Át Già cúng dường

Nên tùy theo **Tâm** (Vitarka: *suy nghĩ tìm hiểu dạng thô*) niệm tất cả chư Phật, Bồ Tát Ma Ha Tát, Quán Thế Âm Bồ Tát: **gốc rễ khởi đầu** (bản sơ) **không có sinh; lại không có tạo làm, không có biết, không có thấy...** gia trì thân của mình, biết rõ **Tam**

Muội Tắt Địa Quả thành, hết thầy phân biệt đều theo Ý sinh, phân biệt mọi **hình sắc** (Rūpa) đều tùy theo Tâm dấy lên. Định Tâm vui về trụ **Nội Tâm Quán**.

Khắp **thế, chi phần** quán **Y Tụ Môn** (𣪠: A), gia thêm dùng phẩm loại **Đẳng Trì** cùng nhập vào, tự nhiên đắc được tương ứng với căn lành, Công Đức rộng lớn của **Thanh Tịnh Bồ Đề Tâm Tam Muội Gia**. Nghĩa là được tất cả người dân trong Thế Gian yêu kính, cúng dường. Đại Phạm Thiên, Đế Thích Thiên, Na La Diên Thiên, Đại Tự Tại Thiên, Ma Hê Thủ La Thiên, Tịnh Cư Thiên, Diêm Ma Vương, Thủy Thiên, Câu Phê La Thiên, Nhật Thiên, Nguyệt Thiên đều tự hiện thân, vòng khắp âm thầm hộ giúp, làm cho mãn các Nguyện

Nếu chẳng chứng thấy thân màu vàng ròng của Quán Thế Âm Bồ Tát thì nên biết tội chướng căn bản từ Vô Thủy đều chẳng trừ diệt được. Lại nên 6 thời lại tinh tiến gấp đôi, như Pháp nghiêm trì **thân, vật khí, quần áo** xoa bột trang sức cúng dường, y theo Pháp trì tụng mãn một lạc xoa thì Nghiệp thành tựu. Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân màu vàng ròng thì nên biết trừ diệt được biển khổ nghiệp chướng, tất cả tội năng căn bản từ vô thủy

Nếu chẳng hiện ra, lại tinh tiến gấp đôi, y theo Pháp tụng trì mãn 2 lạc xoa thì Nghiệp thành thực. Sẽ quyết định Quán Thế Âm Bồ Tát hiện đại chân thân, cầm tay chỉ bày **Tây Phương Tịnh Thổ A Di Đà Phật** ngồi trên tòa Liên Hoa Sư Tử báu, lại được Đức Phật duỗi tay xoa đầu người ấy. Nghĩa là đồng với Phước Mệnh, Công Đức của tất cả Bồ Tát ở cõi nước ấy. Sau khi buông xả thân này liền đến cõi nước **An Lạc** (Sukha-vatī) ở phương Tây, sinh trong hoa sen **Thượng Phẩm**, đủ các tướng tốt, nhận biết **Túc Trụ Trí**, được **Bất Thoái Chuyển**

Nếu có **Bật Sô, Bất Sô Ni, Tộc Tính Nam, Tộc Tính Nữ...** có tai ách thì tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo sạch, ăn 3 loại thức ăn màu trắng, như lời dạy bảo của Pháp, vào Đàn, rải hoa, lẳng Tâm quán Phật, Quán Thế Âm Bồ Tát như trụ trên đỉnh đầu, chính niệm chẳng động. Người trì Chân Ngôn cần phải một ngày chẳng ăn, tụng trì **Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn** gia trì vào lông đuôi chim công, phất phủi trên thân ấy, liền diệt tất cả khủng bố, tai ách. Sẽ được Như Lai, Quán Thế Âm Bồ Tát, chư Thiên, Thiên chúng âm thầm hộ giúp. Nếu sau khi hết mạng, liền được sinh về cõi nước An Lạc, hóa sinh trong hoa sen.

Bạch Đức Thế Tôn! **Bất Không Vương Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn** tùy theo Tâm: thừa sự, cúng dường **Mạn Noa La Tam Muội Gia** (Maṇḍala-samaya). Dùng bùa hương Cam Tùng, bùa hương Bạch Đàn chà xát xoa bôi đất của Đàn.

4 mặt, ngay tâm thuần dùng bùa hương Bạch Chiên Đàn vẽ hoa sen nở.

Trên cánh hoa sen ngay tâm, dùng bùa hương Uất Kim, bùa hương Bạch Chiên Đàn hòa với nhau, vẽ **Kim Cương Xử Án**.

Trên Đài vẽ **Ma Ni Châu Án**, nhiều quanh viên ngọc Ma Ni vẽ **Quyển Sách Án**

Trên Đài hoa sen ở 4 mặt vẽ **Kim Cương Xử Án**

Đường ven giới hạn 4 mặt vẽ **vòng hoa sen**

Chính giữa để tượng **Nhất Thập Bát Tỷ Bất Không Vương Quán Thế Âm**

Tùy theo mùa, có được hoa, hương, nước hương, thức ăn uống... ngày ngày cúng dường. Người trì Chân Ngôn nên lâu dài: tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo sạch. Mỗi khi từ sau đêm đến lúc sáng sớm. Khi mặt trời lặn đến lúc canh ba thời xoay vần **Án** rồi ngồi, tụng **Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn, Nhất Tụ Chân Ngôn** 108 biến. Giờ Ngọ, giờ Tý thời **diệt hết** (tiêu tức) các việc

Nếu thường như vậy thừa sự, cúng dường liên tục không có gián đoạn, mãi một ngàn ngày thì việc đã làm trong Thế Gian, tất cả thành biện tự tại không có trở ngại, trừ sạch **8 nạn**, vô lượng mọi loại nghiệp chướng đáng sợ, Địa Ngục, bàng sinh... Được tài bảo lớn, được người kính yêu. Thường mộng thấy tất cả chư Phật trong cõi nước ở 10 phương, hoặc thấy núi Bồ Đà Lạc của Quán Thế Âm Bồ Tát

Ngày ngày ngang bằng với việc cung phụng 92 cang già sa câu chi na dữu đa trăm ngàn tất cả như lai, tương ứng với **căn lành** (Kusala-mūla), **Phước Đức** (Punya-guṇa) tu tập... Sau khi buông xả thân này, đến nước An Lạc, sinh trong hoa sen **Thượng Phẩm**, được trụ **Cụ Khiển Địa, Tinh Quán Địa** của tất cả Như Lai, đủ các tướng thù thắng để tự trang nghiêm... Chứng **Bất Không Thân Biến Quang Minh Tam Ma Địa**, dùng sức của Tam Muội này chứng vô lượng trăm ngàn Tam Ma Địa khác, thường sẽ dạo đến cõi nước ở 10 phương cúng dường chư Phật, vào giờ ăn ấy thì quay trở về nước của mình

Bạch Đức Thế Tôn! **Bất Không Vương Thân Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Quán Đỉnh Địch Cấu Mạn Noa La Tam Muội Gia** hay diệt tất cả tội chướng, tai ách, được Uy Đức rộng lớn của Bất Không Vương, chẳng bị tất cả Quỷ Thần, oán nạn, ngỗ nghịch bất chính gây nhiễu. Thân chẳng bị hủy hoại, chết yếu... được người kính yêu, Quán Thế Âm Bồ Tát quán nhìn gia hộ. Tất cả Thiên Thần tôn kính ngưỡng mộ, ưa thích ủng hộ

Ở nơi **nhàn tịnh** dài rộng 4 khuy tay, trong sạch xoa tô đất của Đàn, dấu hiệu tường thành, 4 cửa.

Nội Viện vẽ nước biển lớn, chính giữa vẽ hoa sen nở rộ 32 cánh, lộ hiện cọng hoa. Trên Đài vẽ **bánh xe** (Cakra: luân), nhiều quanh mũi nhọn của vành xe vẽ lửa sáng rực

4 mặt, 4 góc vẽ hoa sen nở, trên Đài vẽ **Bảo Quyển Sách Án, Như Ý Châu ấn**... nhiều quang vẽ lửa rực

Ngoại Viện: 4 mặt vẽ đất báu màu xanh, bên trên vẽ 108 cây có mọi hoa báu, câu có quả trái, nêu dấu hiệu xếp bày đường đi giới hạn.

4 mặt treo vải, lụa đủ màu, phan, hoa... Có thể ngay trên Đàn an dù lọng màu trắng

Dùng hương Bạch Chiên Đàn, hương uất Kim, hoa Dạ Hợp, hạt cải trắng, tua hoa sen hòa làm nước hương, chứa đầy trong cái hũ, bên trong để 7 báu, rải hoa nổi bên trên. Để cái lọng trắng sạch ở 4 góc cửa, y theo Pháp hiển bày trăm loại hoa quả, 300 thức ăn uống, thiêu đốt Hương Vương, thỉnh triệu, kết Giới rồi cúng dường. Tụng **Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn, Nhất Tự Chân Ngôn** gia trì vào hũ nước. Dùng **Phấn Nộ Vương Tâm Chân Ngôn** ở bên trong nhà tắm nêu dấu hiệu thanh tịnh, kết Giới. Bên trên sàng tắm ấy trải cỏ tranh màu trắng, kết Án, hộ Thân ngồi ở bên trên. Dùng Thiên Đông Môn, Hồi Hương, hạt hoa, Cam Tùng Hương, Cầm Lãng Hương... ngang bằng nhau, sửa trị số mùi vị, gia trì vào nước sạch hòa như váng sữa đặc, xoa bôi khắp thân phần, liền lại lau chùi bỏ đi. Gia trì vào nước hương rưới rót đỉnh đầu, tắm rửa thân, kết **Liên Hoa Án** gia trì hộ Thân, mặc trang phục sạch mới, gia trì vào búi tóc... Ra, vào đều chấp tay, nhiều quanh Đàn, hành Đạo, mỗi cửa riêng lễ bái, đốt hương cúng dường

Ở cửa Đông, vào Đàn, nơi mặt đài sen lớn, ngay thẳng thân, hướng mặt về phương Tây ngồi Kiết Già. Thời A Xà Lê dùng một bàn tay bắm hạt châu (trong tràng hạt), một tay cầm cái chày, tụng **Phấn Nộ Vương Tâm Chân Ngôn** 3 biến gia trì trên đỉnh đầu. Lại tụng **Phấn Nộ Vương Tâm Chân Ngôn** 3 biến gia trì vào nước hạt cải

trắng rưới rót trên đỉnh đầu. Lại kết **Đại Quán Đỉnh Ấn** 3 lần gia trì trên đỉnh đầu, rộng dạy bảo **sám hối**, phát **Tâm Bồ Đề**. Ra khỏi Đàn, 4 cửa lại bày lễ bái, nên rộng cúng dường Tam Bảo: thức ăn uống, quần áo, tiền của quý báu

Nếu thường như vậy, y theo Pháp rưới rót, rửa sạch (quán dịch) của **Bất Không Vương Thần Thông Giải Thoát Tâm** sẽ được nhóm Phước lớn là nơi mà các Như Lai đã gia bị, tất cả chư Thiên thường kính yêu, mau được **Nhất Thiết Bất Không Quyển Sách Đà La Ni Chân Ngôn Tối Thắng Thành Tựu**. Tất cả tội chướng, tai tật của 3 Nghiệp tự nhiên tiêu ma hết, được thân thanh tịnh, Pháp mà Tâm đã mong cầu đủ được thành biện

PHỔ BIÊN LUÂN CHUYỀN LUÂN VƯƠNG A GIÀ ĐÀ DƯỢC
PHẨM THỨ BỐN MƯƠI BA

_Bạch Đức Thế Tôn! Lại có **Bất Không Vương Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Mạn Noa La Tam Muội Gia A Già Đà Dược Thành Tựu Tam Muội Gia** hộ trì đất nước, thành phố...không có các tai nạn

Rồi nói **Tụng** là:

“Dùng thuốc **Nhĩ Nhạ Gia Nhạ Gia**

Tiếp dùng **Cật Đà Na Câu Lợi**

Y Bà Dã Bá Nê Na Câu

Ấn Nại La Bá Nê Đa Nga

Thuốc **Kiên Đà, Tất Lợi Dương Ngưu**

Ma Ha Chước Yết La, Thư Hoàng

Thuốc **Chước Yết La**, tua **hoa sen**

Thuốc **Nhĩ Sắt Nộ Cật Lan Đả**

Tổ Ma La Nhĩ Tổ Nan Na

Hương **Bạch Chiên Đàn, Na La Na**

Hoa **Ưu Bát La**, hương **Uất Kim**

Hoa **Chiêm Bạc Ca** với **Long hoa**

Thế Lê Dã Ca, hương **Cam Tùng**

Hương **Xá Ma Ca, Đổ Ma Ca**

Tinh luyện bằng nhau, hòa hợp chế

Hương **Ô Thí La**, hương **Bạch Đàn**

Hòa hợp làm nước hương, làm viên

Chứa giữ kín trong hộp đồng đỏ

_Nơi **thanh nhàn tịnh**, trị đất sạch (*tịnh trị địa*)

Làm **Đàn** bốn khuỷu, mở cửa **Đông**

Giữa, vẽ **hoa sen** một trăm cánh

Đài, vẽ hai tay **hợp cổ tay**

Tách mở **mười ngón** như **sen nở**

Bốn mặt nên vẽ **hoa sen nở**

Trên **Đài** nên vẽ **chày Kim Cương**

Kèm **Quyển Sách Ấn**, **lửa** nhiều **quanh**

Giữa các **hoa sen**, mọi **cây báu**

Hoa quả cây ấy: **báu** **hợp** thành

Dây leo, **cành hoa lá**... trên **cây**

Nêu **Giới Đạo** **báu**, **nghiêm** **sức** **sạch**

Đề Bất Không Vương Quán Thế Âm

Dùng phan, hoa, nước hương, thức ăn
Đèn sáng xếp bày, hiến cúng dường
Đề **hộp thuốc** trên đài sen lớn
Trên hộp, phủ **lụa** che, gia trì
Hành Giả: tắm gội, hương xoa thân
Mặc quần áo sạch, ngồi cửa Tây
Nơi các hữu tình phát **Tâm Bi**
Tụng trì **Thần Thông Giải Thoát Tâm**
Đà La Chân Ngôn, Tâm Chân Ngôn
Gia trì thuốc ấy, hiện ba Tướng
Đây gọi: thành tựu thuốc **Già đà**”

Bạch Đức Thế Tôn! Thuốc này nếu được tướng ánh sáng thì quốc vương đeo mang sẽ trừ các oán địch, mọi loại tai địch. Nếu các người đeo mang thì được diệt nhóm tội: 4 nặng, 5 nghịch, 10 ác, tăng các mộng thiện lành, nơi đi đến không có trở ngại, luận nói được thắng. Tất cả tai nạn, nạn vua chúa, nạn giặc cướp, cọp, sói, nước, lửa, sấm chớp, sét đánh... đều được giải thoát. Chẳng bị chất độc của tất cả Rồng, rắn, thuốc độc gây hại chết yểu. Tất cả Quỷ Thần sợ hãi chạy trốn. Chư Thiên, Thiện Thần kính yêu ủng hộ. Người Quý Tướng, người ở thành đô đều sẽ vui vẻ. Hết thấy mọi người đeo mang thì nam, nữ cát tường

Nếu đề (thuốc) trên đầu cây phượng thì vuông tròn trăm dặm: không có các gió ác, sấm, mưa đá, Hoàng Trùng, tất cả nhóm nạn... Thường được tất cả 8 Bộ Trời Rồng đều ủng hộ. Thuốc ấy liền ở trong Đàn phôi trong bóng mát cho khô

__Bạch Đức Thế Tôn! Lại có Hùng Hoàng Thành Tựu Tam Muội Gia của Bất Không Vương Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Mạn Noa La Tam Muội Gia

Rồi nói **Tụng** là:
“Dài rộng bốn khuỷu, trị đất sạch
Bùn hương **Bạch Chiên Đàn** xoa tô
Chỉ mở cửa Đông, ngay tâm vẽ
Hoa sen nở rộ **trăm tám cánh** (108 cánh)
Bùn hương **Bạch Chiên Đàn** làm **cánh**
Bùn hương **Uất Kim** làm **Đài, nhụy**
Nhóm hương **Uất Kim** dùng bôi trét
Đài: vẽ hai tay hợp cổ tay
Tách mở mười ngón tay lia nhau
_Bốn mặt: tô vẽ hoa sen nở
Bùn hương **Bạch Chiên Đàn** làm **cánh**
Bùn hương **Uất Kim** làm **Đài, nhụy**
Bùn hương **Trầm Thủy** làm **hạt sen**
Rộng bày tướng **Kim Cương Giới Đạo**
Đề tượng **Bất Không Vương Quán Âm**
Lụa màu, phan, hoa, các hương hoa
Nước hương, thức ăn uống, đèn, quả
Nghiêm sức, gia trì, hiến cúng dường
_ **Hùng Hoàng** bậc thượng, sáng sạch tốt
Tinh luyện ba lượng, **hộp bạc** chứa
Đề trên **Thủ Ấn** ở đài sen

Trên phủ **lụa đào**, Pháp gia trì
Người trì Chân Ngôn: thân, áo sạch
Ngày đêm sáu Thời đốt hương hiến
Ngồi ở cửa Tây xoay **Thủ ấn**
Tụng trì **Thần Thông Giải Thoát Tâm**
Đà La Chân Ngôn, Tâm Chân Ngôn
Liên miên gia trì hạt cải trắng
Đánh trên **Hùng Hoàng** thường chẳng dứt
Trên hiện: tướng **nóng, khói, ánh sáng**
Lúc đó, trên Tượng phóng ánh sáng
Đây tên: Pháp **thành tựu Hùng Hoàng**”

_Bạch Đức Thế Tôn! Nếu được **tướng ánh sáng**, chắm (thuốc) vào con mắt liền được Thần Thông, chứng **Bất Không Như Ý Bảo quang Minh Quảng Đại Trí Trang Nghiêm Tam Ma Địa, Bất Không Quyển Sách Phổ Biến Luân Đại Chân Ngôn Tiên Tam Ma Địa**. Thường được 99 cãng già sa câu chi na dữu đa trăm ngàn Đại Tiên vây quanh làm bạn. Đạo nơi nhà cửa, cung điện của tất cả **Chân Ngôn Minh Tiên làm Đại Minh Tiên**. Thường đi qua tất cả cõi Phật ở 10 phương, Đức **Phật A Di Đà** luôn trụ trên đỉnh đầu mà chẳng buông bỏ, tuổi thọ tăng thêm ức kiếp

Lại được **Bất Không Thanh Tịnh Tỳ Lô Giá Na Thần Thông Tam Muội Gia**, ở khoảng sát na, đi giáp vòng 99 cãng già sa câu chi na dữu đa trăm ngàn cõi Phật ở 10 phương, tùy theo cõi Phật ấy hiện làm **Bất Không** rộng lớn, cúng dường tất cả Như Lai. Trên thân thường được phóng ra lửa sáng lớn, niệm nguyện các việc đều được thành tựu

.)Nếu được **tướng khói**, đem (thuốc) chắm trong con mắt liền chứng **Nhất Thiết Mật Hạnh Minh Tiên Đại Tiên Trung Tiên Tam Muội Gia**. Ý muốn du hành trong cung điện tại hang núi, ao đầm của tất cả 8 Bộ Trời Rồng thì đi vào không có trở ngại. Tất cả Quỷ Thần nhìn thấy, tự thần phục nhận làm việc sai khiến mà ủng hộ. Lại thấy tất cả chư Phật, Bồ Tát Ma Ha Tát trao cho **Bất Không Vương Quang Minh Cụ Túc Tam Ma Địa**, bàn chân luôn cách mặt đất **4 thốn** (4/3dm) mà đi

.)Nếu được **tướng nóng**, đem (thuốc) chắm trong con mắt, nhìn các Nhân Chúng đều được trừ diệt tất cả tai tật, hai bên kính trọng lẫn nhau. Người chắm thuốc này thì ngay nơi sinh ra, đủ **Túc Trụ Trí**, đắc được **bất Không Quán** an trụ thân thanh tịnh, được chứng Môn **Nhất Thiết Bất Không Như Lai Phổ Biến Bình Đẳng Tam Muội Gia**, được tất cả Như Lai trao cho Quán Đỉnh **Bồ Tát Địa Ký**, cùng với các Bồ Tát Ma Ha Tát đồng một **Tứ Trụ Địa**

PHỔ BIẾN LUÂN CHUYỂN LUÂN VƯƠNG THẦN THÔNG HƯƠNG _PHẨM THỨ BỐN MƯƠI BỐN_

_Bạch Đức Thế Tôn! Lại có **Phổ Biến Luân Chuyển Luân Vương Thần Thông Hương Thành Tựu Tam Muội Gia** của **Bất Không Vương Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Mạn Noa La Tam Muội Gia**... sẽ cho người tu Chân Ngôn: cúng dường tối thượng tất cả chư Phật, Bồ Tát Ma Ha Tát. Triệu nhiếp tất cả Đại Phạm Thiên, Đế Thích Thiên, Na La Diên Thiên, Ma Hê Thủ La Thiên, tất cả chư Thiên trong 3 ngàn Đại Thiên Thế Giới. Tồi phục tất cả Dược Xoa, La Sát, Tỳ Na dạ Ca, các Ma, Quỷ Thần... thân đều đau nhức, xé nát, sợ hãi chạy trốn khắp 10 phương. Đập tan các oán địch, trừ các tai nạn

Nếu có **Bật Sô**, **Bật Sô Ni**, **Tín Nam**, **Tín Nữ**... tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo sạch, thiêu đốt **Hương Vương** xông thơm phức thân thì được diệt tất cả chướng nặng, tai ách

Nếu thường thiêu đốt **Hương** này cúng dường, tụng **Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn**. Dùng sức **Hương thần thông** của **Đà La Ni** này thì mùi thơm đều đến núi **Tu Di Lô** (Sumeru), tất cả cung Trời, cung điện của 8 Bộ Long Thần, Quý Thần, biển lớn, sông lớn, sông nhỏ, 16 Địa Ngục trong 3 ngàn Đại Thiên Thế Giới, biến làm mây ánh sáng của mọi loại **Hương**...một thời chiếu sáng, đều lại chấn động. Các Địa Ngục ấy gặp ánh sáng chiếu chạm, một thời biến làm ao hoa sen, chúng sinh trong ấy đều thoát cảm giác đau khổ, sinh lên trên Trời, hoặc sinh trong cõi người. Hữu tình trong nẻo Bàng Sinh gặp ánh sáng chiếu chạm thì sau khi buông xả thân này đều được thoát lia, sinh trong cõi Trời, cõi người

Nếu người bị tất cả bệnh Quý, bệnh Thần, bệnh sốt rét, mụn nhọt ác, ghẻ lở, các bệnh não...đều tắm gội sạch sẽ, đốt hương xông hun thơm phức. Do uy lực **Thần Thông** của **Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn** này liền được trừ khỏi bệnh. Ngay khi hết tuổi thọ thì sinh về Tịnh Thổ, hóa sinh trong hoa sen, thoát mọi khổ đau.

Rồi nói **Tụng** là:

Trăm tám phân (108 phân) hương **Trầm Thủy**

Càn Đà La Sa, hương **Uất Kim**

Hai hương đều **ba mươi hai phân** (32 phân)

Hương Uất Kim mới, hương **Tiểu Giáp**

Hai loại hương này đều **tám phân** (8 phân)

Hương Mộc Túc, **Bạch Giao**, **Tô Hợp**

Hương **Sa La Chỉ**, **Đa Nga La**

Hương **Na La Na**, hương **Bạch Đàn**

Hương **Nhạ Mạc Ca**, hương **Cam Tùng**

Như chín hương này đều **ba phân** (3 phân)

Hương Kiền Đà Bát Đát La mới

Hương Ô Thí La, tua hoa sen

Hương **Bà La Ca**, hoa **Dạ Hợp**

Hương **Tất Lý Dương Ngu** mới tốt

Danh-Dạ Hột La Na Khư mới

Hương **Ế La**, tám (8 loại hương) đều **hai phân** (2 phân)

Long Não, **Xạ Hương** **hai phân** (2 phân)

Thạch Mật, **Lượng Hương** đều **năm phân** (5 phân)

Hòa hương **Bạch Giao** hòa hợp tan

Chung, trước mỗi một **Tịnh Gia Trì**

Tinh khiết, chọn giữ mà hợp trị

Đầu cuối **Chân Ngôn** thường gia trì

Chứa đựng trong vật sành, vật bạc

Hợp Hương ấy, ở nơi **Nhàn Tịnh**

Bạch Nguyệt: ngày tám, tắm thân sạch

Mặc quần áo sạch, trị đất sạch

Làm **Đàn** bốn khuỷu, như **Pháp tô**

Nên mở cửa **Đông**, ngay tâm vẽ

Sen bảy báu **ba mươi hai cánh** (32 cánh)

Đài vẽ hai tay hợp cổ tay

Tách mở mười ngón như sen nở

Nhiều trên hai tay: **mây năm màu** (ngũ sắc vân)

_ Bốn mặt nên vẽ hoa sen nở

Trên Đài vẽ các tướng **Thủ Ấn**

Giữa các hoa vẽ **vòng hoa sen**

_ Bốn cửa: Đài sen **Quyển Sách Ấn**

Bốn góc: **không sắc** (*màu hư không*), vẽ **Phong Thiên**

Hiện ra nửa thân, mặc áo Trời

Bốn mặt: mọi loại vòng hoa màu

Tiêu Xí Kim Cương Giới nghiêm tịnh

_ **Đề hộp hương** ở Đài sen lớn

Thủ Ấn trên tâm, lọng lụa đào

Đề Bất Không Vương Quán Thế Âm

Cầm dạy chỉ đạo làm **Đàn Giới**

Dùng các hương, hoa, vật trang nghiêm

Hương, hoa, nước hương, **tam bạch thực** (3 loại thức ăn màu trắng)

Đèn bơ, đèn dầu bày cúng dường

_ Ngày đêm sáu Thời, ngôi cửa Đông

Đốt hương cúng dường, siêng hộ trì

Thời riêng, xoay Ấn nên tụng niệm

Bất Không Thần Thông Giải Thoát Tâm

Đa La Chân Ngôn, Tâm Chân Ngôn

Gia trì vào hương **hăm một biến** (21 lần)

Phấn Nộ Vương Tâm Chân Mật Ngôn

Gia trì trên hương đủ bảy biến

Ngày ngày tùy Tâm hiến cúng dường

Y Mộ Già Vương Quán Thế Âm

Tất cả chư Phật, chúng Bồ Tát

Bốn mươi chín ngày (49 ngày) làm Pháp này

Hoặc lại một, hai, ba trăm ngày

Cốt được trên Hương hiện **ba tướng**

Mới được xưng tên **Hương Thần Thông**”

Bạch Đức Thế Tôn! Như vậy luôn thường 6 Thời, ở bên trong Đạo Trường, đối với các hữu tình phát Tâm Đại Bi, tự Tâm quán trái tim tròn trịa thành **chữ Sai** (𑖀:SA). Quán **chữ Sai** này xoay biến, hiện ra **Bất Không Vương Quán Thế Âm Bồ Tát** có tướng tốt, ánh sáng như mặt trời mới mọc, ngôi Kiệt Già trên đài Kim Cương

Tay bung lư hương, thiêu đốt Hương này, tụng **Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn, Nhất Tự Chân Ngôn** gia trì thân của mình, cúng dường tất cả chư Phật, chúng Bồ Tát Ma Ha Tát ở 10 phương. Từ trong thân này quán bày, hiện ra vô lượng vô biên chẳng thể nói chẳng thể nói thân **Bất Không Vương Quán Thế Âm Bồ Tát** tràn đầy tất cả cõi Phật ở mười phương, ở trước mặt mỗi một Đức Phật, Bồ Tát Ma Ha Tát tụng **Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn**. Tay bung lư hương quán bày, hiện ra vô lượng vô biên mọi loại mây ánh sáng Hương đủ màu, phương, phan, lọng báu, mào hoa, Anh Lạc, ngọc, khuyên tai, vòng, xuyến, quần áo màu nhiệm của cõi Trời, hoa màu nhiệm, mọi cây phát trần, cung điện, lầu gác, tòa báu, đài, sàn.... cúng dường tất cả chư Phật, Bồ Tát Ma Ha Tát.

Kết **Cúng Dường Ấn**, tụng trì Chân Ngôn tán lễ chư Phật, Bồ Tát Ma Ha Tát. Mượn uy lực Thần Thông rộng lớn cúng dường của **Bất Không Vương Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn** ở khắp Phật Hội của cãng già sa câu chi na

dữ đa trăm ngàn Như Lai ở 10 phương, đều làm vô lượng vô biên mọi loại cúng dường tất cả chư Phật, chúng Bồ Tát Ma Ha Tát. Chư Phật của nhóm ấy cùng một lúc khen ngợi, đều kết **Bất Không Cúng Dường Ấn**, tụng **Bất Không Vương Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn** đều dùng Thần Tông, an ủi gia bị, ban cho nhóm Phước lớn, căn lành tương ứng, tùy theo mỗi một Đức Phật được câu chi na dữ đa trăm ngàn gom chứa căn lành tương ứng.

Lại quán **chữ Sai** (𑖀: SA): Pháp Tính không có sinh.

Lại quán vô lượng thân lại làm một thân, hợp một thân này mà làm **chữ Sai** (𑖀: SA): Tự Tính không có sinh.

Lại quán thân của mình, Tính của thân... tự **trống rỗng** (Śūnya: không)

Nếu có Bất Sô, Bất Sô Ni, Tộc Tính Nam, Tộc Tính Nữ... ở một ngàn ngày, thanh tịnh như Pháp, tùy theo Tâm nghiêm khiết Mạn Noa La, tùy theo thời dùng các cỏ, hoa, nước hương cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát. Ngày đêm 6 thời thiêu đốt Hương này, sám hối, phát nguyện như Pháp tu Quán. Tụng **Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn, Nhất Tự Chân Ngôn**. Tự thề, cốt yếu cầu thọ nhận **Bồ Tát Giới** (Bodhisatva-vinaya), cầu nơi **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác), mãn một ngàn ngày, hoặc 2 ngàn ngày, hoặc 3 ngàn ngày, hoặc 4 ngàn ngày... quyết định sẽ được 99 cãng già sa câu chi na dữ đa trăm ngàn Như Lai ở 10 phương, cùng một lúc hiện thân cho Thọ Ký riêng, chúng **Bất Không Như Ý Ma Ni Quang Quảng Đại Trí Tam Ma Địa, Bất Không Quyển Sách Phổ Biến Luân Đại Chân Ngôn Tiên Tam Ma Địa, Bất Không Thanh Tịnh Tỳ Lô Giá Na Thần Thông Tam Ma Địa, Bất Không Thập Địa Thần Thông Tam Ma Địa**... sẽ ở Tịnh Thổ, hóa sinh trong hoa sen, nhớ biết mạng đã sinh trong câu chi na đời trước, cho đến Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề, lại chẳng chuyển lùi

Nếu ở bên ao Rông, 7 ngày 7 đêm gia trì vào Hương này thiêu đốt, hiển làm Pháp, tụng **Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn, Nhất Tự Chân Ngôn** mãn một ngàn biến, liền được Long Vương vui vẻ, kính trọng, tuôn rót mưa lớn xuống

Nếu ở đầu cửa thành, làm Pháp gia trì vào Hương này thiêu đốt, hiển, tụng Chân Ngôn này 108 biến, liền khiến cho thành áp trừ các tai tật, khiến cho các nhân chúng khoái lạc, an trụ

Nếu ở trong Đại Chúng, làm Pháp gia trì vào Hương này thiêu đốt, hiển, tụng Chân Ngôn này 21 biến, sẽ khiến cho các nhân chúng vui vẻ, tôn kính, diệt các tai chướng

Nếu người tu Chân Ngôn gia trì vào Hương này, thiêu đốt xông ướp thân của mình sẽ thường được người khác cung kính, yêu nhớ

Nếu gia trì vào Hương, thiêu đốt xông hun tất cả người bệnh 7 biến, liền được trừ khỏi bệnh

Nếu gia trì vào Hương, thiêu đốt xông hun người bị chất độc 7 biến, liền được trừ khỏi bệnh

Nếu nhiều quanh nơi trồng cây có quả, ruộng gieo lúa mạ... tụng niệm, làm Pháp gia trì vào Hương, thiêu đốt 108 biến. Tức sẽ chẳng bị tất cả gió ác, mưa đá, mưa gây tổn hại, quả trái xum xuê, đầy đủ mùi vị ngon ngọt

Nếu ở tất cả thành, ấp, làng, xóm, **Già Lam** (Saṃghārāma: Tăng Viện), trong nhà... tụng niệm, làm Pháp, gia trì vào Hương, thiêu đốt 108 biến, sẽ khiến cho các tai quái một thời được trừ khử

Nếu thiêu đốt Hương này xông ướp thân, quần áo thì nơi đi đến không có các chướng nạn

Nêu trên lầu cao thiêu đốt Hương này, xông ướp bên trong cái loa, tụng Chân Ngôn 7 biến rồi thổi 7 tiếng lớn thì hữu tình sinh theo 4 cách (noãn, thai, thấp, hóa) nghe tiếng loa đều được diệt các tội chướng, tai quái

Nếu trên núi cao, hướng mặt về nơi dấy lên gió ác, sấm, mưa đá... tụng niệm, làm Pháp, gia trì vào Hương này thiêu đốt 108 biến, liền được ngăn chặn tất cả trừ tan

Nếu ở trước mặt người sắp chết, thiêu đốt Hương này, tụng **Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn, Nhất Tự Chân Ngôn** mỗi 7 biến thì sau khi bông xả thân này liền đến Tịnh Thổ, hóa sinh trong hoa sen, thấy 99 căn già sa câu chi na đừ đa trăm ngàn Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác, được căn lành lớn

Nếu ở trong chùa miếu thờ Trời, tụng niệm làm Pháp, gia trì vào Hương này, xưng tên của **Thiên Tượng** (Deva-bimba: hình tượng của vị Trời), thiêu đốt xông ướp Thiên Tượng 1008 biến, liền được tất cả Thiên Thần vui thích ủng hộ

Nếu ở hình tượng của tất cả 8 Bộ Trời Rồng làm Pháp, đều nên giận dữ, trợn mắt nhìn mãnh liệt, tụng niệm, làm Pháp, một lần gia trì vào Hương này, tùy xưng tên của vị Trời, một lần thiêu đốt xông ướp Thiên Tượng, mỗi 1008 biến sẽ khiến cho nơi Thiên Tượng nôn ra **Lỗ Địa La** (Rudhira: máu). Người trì Chân Ngôn nhìn thấy thời liền lấy: chắm lên trán, chắm vào con mắt, ngậm trong miệng, xoa bôi thân... thì các việc đã làm đều được thành tựu, liền được tất cả Dược Xoa âm thầm theo hầu, được **Đại Thân Lực**, tất cả Quỷ Thần sợ hãi, tôn kính, ủng hộ

Nếu tụng niệm, làm Pháp, gia trì vào Hương này, xưng tên **Đại Phạm Thiên**, thiêu đốt xông ướp tượng Đại Phạm Thiên 1008 biến thì **thân, bàn tay** của tượng Đại Phạm Thiên tuôn ra sữa. Người trì Chân Ngôn nhìn thấy thời liền lấy xoa bôi thân, liền được thân như thân của Đại Phạm Thiên

Nếu tụng niệm, làm Pháp, một lần gia trì vào Hương này, xưng tên **Na La Diên Thiên**, một lần thiêu đốt xông ướp tượng Na La Diên Thiên, mỗi 1008 biến thì **thân** của tượng Na La Diên Thiên tuôn ra nước Hương. Người trì Chân Ngôn nhìn thấy thời liền lấy xoa bôi thân, liền được thân như thân của Na La Diên Thiên, tay cầm bánh xe lớn, bay trong hư không tự tại

Nếu tụng niệm, làm Pháp, một lần gia trì vào Hương này, xưng tên **Đại Tự Tại Thiên**, một lần thiêu đốt xông ướp tượng Đại Tự Tại Thiên, mỗi 1008 biến thì **thân** của tượng Đại Tự Tại Thiên tuôn ra nước dãi, mồ hôi. Người trì Chân Ngôn nhìn thấy thời liền lấy xoa bôi thân, liền được thân như thân của Đại Tự Tại Thiên, tay cầm cây đinh ba, bay trong hư không tự tại

Như vậy mỗi một ở tượng của chư Thiên làm Pháp. Trước tiên dùng **Nhất Tự Chân Ngôn** gia trì vào cái đầu của Thiên Tượng mỗi một vạn biến, tức liền làm Pháp, liền như nguyện đã mong cầu

Bạch Đức Thế Tôn! Cửu Đầu Long Vương Thành Tựu Tam Muội Gia của Bất Không Vương Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn Mạn Noa La Tam Muội Gia. Gia trì vào bột hương Bạch Chiên Đàn hòa với sáp... xoa tô nặn **Long Vương**, thân khoảng 4 nắm tay với **mão, tóc, mặt mắt, tay, chân, ngón, lông, dây đai, quần áo** dạng như Thiên Thần, nghiêm lệ, đẹp đẽ. Sau đỉnh trên đầu lộ ra 9 cái đầu rắn. Dùng vàng trang sức thân, đầu của vị Thần ấy

Làm Mạn Noa La, bên trong để **Long Vương** trang nghiêm, bày cúng dường. Mỗi ngày, thời riêng tụng **Thần Thông Giải Thoát Tâm Đà La Ni Chân Ngôn** gia trì vào Hương này, thiêu đốt xông ướp Long Vương 21 biến. Tụng **Phán Nộ Vương Tâm Chân Ngôn** gia trì vào hạt cải trắng đánh ném lên tượng Long Vương 7 biến. Như vậy ngày đêm 6 Thời chẳng dứt, khiến cho tượng Long Vương trôi dạt biến hóa tự đi.

Người trì Chân Ngôn nhìn thấy khởi động thời dùng Tâm giận dữ tụng **Phấn Nộ Vương Tâm Chân Ngôn** gia trì vào hạt cải trắng đánh ném lên tượng Long Vương, khiến cho bay lên hư không, tự tại bay đi.

Khi người trì Chân Ngôn nhìn thấy Tượng bay lên thời Tâm liền nghĩ lường, biến đất của Đàn này thành cái ao lớn, an trí Rồng này. Tâm rất phẫn nộ tụng **Phấn Nộ Vương Tâm Chân Ngôn** gia trì vào hạt cải trắng đánh ném lên đất của Đàn này 1008 biến thì được **Nan Đà Long Vương** biến đất của Đàn này thành cái ao lớn, 2 vị Long Vương cư ngụ. Nếu có người dân, tất cả chim thú... uống nước này, hoặc lại tắm gội đều được trừ diệt tất cả bệnh tai, tội nặng cấu chướng... thường được y theo thời thuận mưa ngọt lớn, thành tựu quả trái, đủ nhiều mùi vị ngon ngọt

_Nếu ở đầu cửa hang động trong núi sâu, ngâm Hương tụng niệm, làm Pháp, một lần gia trì vào Hương thì một lần thiêu đốt, mãi 1008 biến liền được cửa động tự mở ra, đi vào bên trong không có chướng ngại

KINH BÁT KHÔNG QUYỂN SÁCH THẦN BIÊN CHÂN NGÔN
QUYỂN THỨ HAI MƯƠI (Hết)